

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 43 /2020/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đính chính Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25/11/2009;

Căn cứ Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý Thuế số 21/2012/QH 13 ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn về Thuế tài nguyên”;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính “Quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý hóa giống nhau” và Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4982/TTr-STC ngày 25/9/2020 và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh “về việc bổ sung Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với các loại tài nguyên khai thác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2020” như sau:

- Tên đơn vị tính đã ghi:
- + “Đất làm gạch, ngói”: mức giá là 119.000 đồng/m².
- + “Đá vôi sản xuất vôi công nghiệp (khoáng sản khai thác)”: mức giá là 63.000 đồng/m².
- Nay sửa lại là:
- + “Đất làm gạch, ngói”: mức giá là 119.000 đồng/m³
- + “Đá vôi sản xuất vôi công nghiệp (khoáng sản khai thác)”: mức giá là 63.000 đồng/m³.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 14 tháng 12 năm 2020 và là một bộ phận cấu thành của Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 ;
 - Bộ Tài chính (báo cáo);
 - TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - V0, V1-5, TM, XD, NC, TH;
 - Công thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, TM2.
- P06, QĐ 107.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Bùi Văn Khăng